

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VIỆT YÊN  
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 103/2022/HSST  
Ngày 20 tháng 7 năm 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN**

**Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng

**Các hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Quang Kim

Ông Lương Thanh Văn

**Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Tống Lan Hương – Thư ký  
Toà án nhân dân Huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:**  
ông Phạm Văn Công - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2022/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2021/QĐST- HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Quang H**, sinh năm 1996; Tên gọi khác: Không

ĐKKHKT và nơi ở: Thôn ĐT, xã HP, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang. Giới tính: Nam Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Phạm Quang Đ, sinh năm 1964; Con bà: Bùi Thị L, sinh năm 1966; Bị cáo có 02 anh em, bị cáo thứ hai; Vợ: Lý Thị M, sinh năm 1996; Con: Có 01 con sinh năm 2021.

Tiền án: Ngày 01/3/2019, bị Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm kể từ ngày tuyên án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, cấm hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm 06 tháng. Bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách ngày 01/9/2021 (được rút ngắn 06 tháng), chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 30/9/2020.

Tiền sự: Không.

- Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:** Ông Vũ Đức H1, sinh năm: 1964 (đã chết)

**Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Ông Vũ Văn L, sinh năm: 1928

**Đại diện theo ủy quyền:** Ông Vũ Văn Q, sinh năm: 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 47, khu PX, phường KC, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Công ty TNHH vận tải và dịch vụ thương mại LN

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn Q, sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn LP, xã TD, huyện ĐA, thành phố Hà Nội

2. Chị Lý Thị M, sinh năm: 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn LH, xã HA, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang

3. Ông Phạm Quang Đ, sinh năm: 1964 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã HP, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang

\* **Người làm chứng:** Ông Đặng Trọng T, sinh năm: 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn DĐ, xã NT, huyện LN, tỉnh Hà Nam

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Phạm Quang H, sinh năm 1996, trú tại Thôn ĐT, xã HP, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang có giấy phép lái xe ô tô hạng FC do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 27/11/2020. H làm nhân viên lái xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải và dịch vụ thương mại LN (gọi tắt là Công ty LN), địa chỉ tại số 58, đường ĐDT, thôn NL, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Ngày 06/12/2021, Công ty LN giao cho H điều khiển xe ô tô biển số 29H-481.94, kéo theo rơ moóc biển số 29R-082.80 đến Công ty Foxcom ở khu công nghiệp Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang nhận 12 khối đối trọng (là các khối kim loại và khối bê tông chuyên sử dụng cho máy ép cọc) chở về khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh thuộc thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 16 giờ cùng ngày 06/12/2021, sau khi máy cẩu hạ 12 khối bê tông lên rơ moóc biển số 29R-082.80, H và anh Đặng Trọng T, sinh năm 1994, trú tại thôn DĐ, xã NT, huyện LN, tỉnh Hà Nam là phụ xe cho H, sử dụng hai sợi dây xích sắt mỗi sợi dây dài khoảng 08m, nối hai đầu với nhau và dùng một đầu dây xích móc vào tai khối bê tông đặt ở cuối thùng xe, đầu còn lại móc vào tai khối bê tông đặt ở đầu thùng xe. Sau đó, H điều khiển xe ô tô đầu kéo, kéo theo rơ moóc, còn T ngồi ở ghế phụ xe để chở các khối bê tông đi theo đường gom dân sinh cạnh đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang theo hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh để về khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh. Khoảng 17 giờ 04 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đầu kéo đi với tốc độ 48km/giờ đến ngã tư đường giao nhau giữa đường gom với đường đi vào hầm chui qua đường cao tốc sang Khu công nghiệp Quang Châu và đường đi vào Ủy ban xã Quang Châu thuộc địa phận thôn Đại Ngạn 1, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Lúc này, H phát hiện phía trước cách khoảng 15m bên trái đường theo hướng đi của H có ông Vũ Đức H1, sinh năm 1964, trú tại khu Phú Xuân, phường Kim Chân, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe mô tô biển số 22FA- 008.69 đi từ đường hầm chui đường cao tốc sang đường đi Ủy ban nhân dân xã Quang Châu (từ bên trái sang bên phải đường theo hướng đi của H) nhưng H không giảm tốc độ. H đánh lái xe sang bên phải để tránh nên để phần bên trái đầu xe ô tô do H điều khiển va vào tay lái bên phải của xe mô tô do ông Vũ Đức H1 điều khiển. Sau khi va chạm, xe mô tô đổ, ông Vũ Đức H1 ngã xuống đường còn xe ô tô đâm vào lan

can ven đường, đồng thời các khối bê tông trên rơi moóc rơi xuống đường đè vào người và xe của ông Vũ Đức H1. Hậu quả ông Vũ Đức H1 chết tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng hoàn toàn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn.

**Kết quả khám nghiệm hiện trường:** Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đường gom dân sinh thuộc địa phận thôn Đạo Ngạn 1, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang được trải nhựa thẳng, phẳng, rộng: 10,35m, được chia thành bốn làn đường bởi ba vạch sơn, hai vạch sơn nổi liền màu trắng mỗi vạch rộng 0,20m, vạch sơn nổi liền màu vàng ở giữa rộng 0,15m. Hai đầu đường có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên. Chiều từ Bắc Giang đi Bắc Ninh đầu đường có biển báo cấm xe tải trên 3,5 tấn theo giờ sáng từ 6h đến 8h, chiều từ 17h đến 19h. Chiều từ Bắc Giang đi Bắc Ninh, bên phải đường có lối rẽ vào UBND xã Quang Châu rộng 50,0m, bên trái đường có lối rẽ vào cổng chui rộng 8,50m, bên phải cổng chui có biển báo giao nhau với đường ưu tiên, bên phải đường có lan can bằng sắt cao 0,80m. Hai bên đường một bên là đường cao tốc Hà Nội-Bắc Giang, một bên là nhà dân ở và cánh đồng hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh.

Phải - trái hiện trường theo chiều từ Bắc Giang đi Bắc Ninh lấy mép đường nhựa bên trái đường làm chuẩn, lấy góc lối rẽ vào cổng chui là mốc của hiện trường. Cột biển báo nguy hiểm, cảnh báo bắt đầu từ “Đường đôi” dựng bên phải đường nhựa theo hướng Bắc Ninh đi Bắc Giang được xác định là mốc của hiện trường vụ tai nạn. Trên mặt đường để lại:

Vết trượt xước (ký hiệu số 1) kích thước (2,26 x 0,40)m, tâm đầu vết trượt xước cách mép đường bên trái 7,48m, cuối vết trượt xước là mép ngoài của tấm bê tông (4) cách mép đường bên trái 7,80m.

Vết trượt xước (ký hiệu số 2) kích thước (1,90 x 0,20)m, đầu tâm vết trượt xước cách mép đường bên trái 7,48m, cuối tâm vết trượt xước cách mép đường bên trái 6,60m. Khoảng cách từ đầu vết trượt xước (1) đến đầu tâm vết trượt xước (2) là 2,00m.

Tấm bê tông (ký hiệu số 3) kích thước (1,80 x 1,34, 0,47)m, mép ngoài cách mép đường bên trái 6,70m.

Tấm bê tông (ký hiệu số 4) kích thước (1,80 x 1,34 x 0,47)m, mép ngoài cách mép đường bên trái 7,80m.

Tấm bê tông (ký hiệu số 5) kích thước (1,80 x 1,34 x 0,47)m, mép ngoài tấm bê tông cách mép đường bên trái 10,00m.

Tấm bê tông (ký hiệu số 6) kích thước (1,80 x 1,34 x 0,47)m, mép ngoài tấm bê tông cách mép đường bên trái 9,20m.

Tấm bê tông (ký hiệu số 7) kích thước (1,80 x 1,34 x 0,47)m, mép ngoài tấm bê tông cách mép đường bên trái 9,00m.

Tấm bê tông (ký hiệu số 8) kích thước (1,80 x 1,34 x 0,47)m, mép ngoài tấm bê tông cách mép đường bên trái 8,10m.

Tấm bê tông (ký hiệu số 9) kích thước (1,80 x 1,34 x 0,47)m, mép ngoài tấm bê tông cách mép đường nhựa bên trái 9,30m.

Tấm bê tông (ký hiệu số 10) kích thước (1,80 x 1,34 x 0,47)m, mép ngoài cửa tấm bê tông cách mép đường bên trái 10,07m.

Tấm bê tông (ký hiệu số 11) kích thước (1,80 x 1,34 x 0,47)m, mép ngoài tấm bê tông cách mép đường bên trái 10,65m.

Tấm bê tông (ký hiệu số 12) kích thước (1,80 x 1,34 x 0,47)m, mép ngoài tấm bê tông cách mép đường bên trái 13,20m.

Hộp sắt (ký hiệu số 13) kích thước (2,00 x 1,00 x 1,00)m, mép ngoài hộp sắt cách mép đường bên trái 10,90m.

Hộp sắt (ký hiệu số 14) kích thước (2,00 x 1,00 x 1,00)m, mép ngoài hộp sắt cách mép đường bên trái 14,77m.

Xe mô tô (ký hiệu số 15) biển số 22FA-008.69 đổ nghiêng bên trái bị tấm bê tông số (8) đè lên, đầu xe hướng hầm chui, đuôi hướng đi Ủy ban nhân dân xã Quang Châu, trục bánh trước cách mép đường bên trái 9,30m, trục bánh sau cách mép đường bên trái 10,50m.

Khoảng cách từ tâm đầu mô cơ thể dạng bắn đến trục bánh sau của xe mô tô, biển số 22FA-008.69 là 0,50m.

Khoảng cách từ trục bánh sau của xe máy 22FA-008.69 đến trục bánh trước bên trái của xe ô tô đầu kéo 29H-481.94, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 29R-082.80 là 8,90m.

Mô cơ thể người dạng bắn (ký hiệu số 16) kích thước (8,00 x 3,00)m. Tâm đầu mô cơ thể người dạng bắn cách mép đường bên trái 11,00m, cuối tâm vết mô cơ thể người dạng bắn cách mép đường bên trái 4,00m.

Xe ô tô đầu kéo biển số 29H-481.94, kéo theo rơ moóc biển số 29R-082.80 (ký hiệu số 17) đỗ trên đường, đầu chệch hướng đi Ủy ban nhân dân xã Quang Châu, đuôi chệch hướng đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang. Trục bánh trước bên trái cách mép đường bên trái 17,10m, trục bánh sau bên trái cách mép đường bên trái 10,20m.

Khoảng cách từ đầu vết trượt xước (1) đến trục bánh sau bên trái của xe ô tô đầu kéo 29H-481.94 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 29R-082.80 là 3,27m.

Trên bề mặt lan can sắt bên trái lối rẽ vào Ủy ban xã Quang Châu để lại vết tỳ nén hướng từ ngoài vào trong có bám dính tạp chất màu đen, kích thước (0,60 x 0,10)m.

Khoảng cách 11,00m từ trục bánh sau bên trái của xe ô tô đầu kéo 29H-481.94 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 29R-082.80 đến điểm gần nhất của lối rẽ vào hầm chui là mốc của hiện trường. Kết thúc khám nghiệm hiện trường có thu giữ: 01 ô tô đầu kéo biển số 29H- 481.94, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 29R-082.80; 01 xe mô tô biển số 22FA- 008.69; 01 tấm bê tông số (8) vỡ thành hai mảnh.

**Kết quả khám nghiệm xe ô tô đầu kéo biển số 29H- 481.91 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 29R- 082.80:** Góc ba đờ sóc bên phải để lại vết tì nén chà sát bám tạp chất màu trắng, kích thước (0,90x0,20)m, tâm cách đất 0,57m. Phần nhựa lắp biển số bên phải để lại vết chà sát, nứt vỡ, kích thước (0,48 x 0,15)m, tâm cách đất 0,82m. Ốp đèn pha phía trước bên trái bị vỡ, bật rời khỏi xe. Mặt ngoài lốp xe trục bánh trước bên trái để lại vết chà sát mòn cao su, kích thước (0,58 x 0,12)m, tâm cách chân van 0,47m. Tấm chắn bảo hiểm của rơ moóc mặt bên trái để lại vết chà sát tì nén, rách kim loại, kích thước (2,0 x 0,44)m, tâm cách đất 0,68m. Mặt ngoài lốp xe trục thứ 3 của bên trái rơ moóc để lại vết chà sát mòn cao su, kích thước (0,60 x 0,20), tâm cách chân van 0,40m. Mặt ngoài lốp xe trục thứ 4 của bên trái rơ moóc để lại vết chà sát mòn cao su, kích thước (0,80 x 0,10), tâm cách chân van 0,80m. Mặt ngoài lốp xe trục thứ 5 của bên trái rơ moóc để lại vết chà sát mòn cao su, kích thước (1,10 x 0,15)m, tâm cách chân van 0,44m; Kiểm tra các móc hàng của thùng rơ moóc không phát hiện dấu vết gì. Mặt thành rơ moóc phía đầu bên trái để lại vết chà sát mòn kim loại, kích thước (3,70 x 0,80)m và vết chà sát mòn kim loại kích thước (3,40 x 0,90)m; Kiểm tra miếng bê tông số (8), mặt dưới để lại vết chà sát bám dính mô cơ thể, dịch màu hồng, tóc. Mặt ngoài ốp nhựa cụm đèn trước bên trái có dấu vết trượt xước, mất nhựa, dính chất màu đen (dạng cao su), hướng từ trên xuống dưới, kích thước (7,5x3,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 107cm.

**Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển số 22FA- 008.69:** Đầu xe để lại vết tì nén dập gãy sắt biến dạng toàn bộ, phần nhựa bị vỡ. Bánh trước và giảm xóc trước bị gãy, bật rời khỏi xe. Vành bánh xe phía trước cong vênh. Lốp xe phía trước có bám dính máu và mô cơ thể người. Yếm xe bên phải, bên trái bị vỡ. Lốc xe để lại vết tì nén, dập vỡ. Bô xe để lại vết tì nén bẹp méo. Đẻ chân phía trước bên phải để lại vết tì nén cong vênh. Phần nhựa 02 bên sườn xe vỡ nát. Vành xe phía sau bị cong vênh. Biển số và chắn bùn phía sau bị bật rời khỏi xe. Yên xe bị rách, gãy, bật rời khỏi xe. Đẻ chân phía sau bên phải bị gãy. Cản số bị gãy. Đèn hậu phía sau bị vỡ bật rời khỏi xe.

**Kết quả khám nghiệm tử thi ông Vũ Đức H1 thể hiện:** Mặc ngoài áo com lê màu xanh, bên trong mặc áo len màu đỏ đen trắng, trong mặc áo nỉ màu đen, tiếp đến là áo phong màu xanh, quần thể thao màu đen, trong mặc quần đùi màu xanh. Chiều dài tử thi 1,56m thể trạng phát triển bình thường, đang trong giai đoạn mềm lạnh. Dập nát biến dạng toàn bộ vùng đầu mặt cổ, không nhận dạng được. Vùng ngực phải có diện dập rách da, gãy xương, thoát các tạng bên trong lồng ngực ra ngoài. Vùng bụng có diện dập rách da, để lộ xương lồng ngực và các thể tạng trong ổ bụng, dập nát biến dạng toàn bộ hai chi dưới, hai chi trên. Gãy biến dạng toàn bộ xương tứ chi, xương lồng ngực, xương cột sống, làm biến dạng toàn thân. Kiểm tra tổn thương vùng ngực phải thấy sập gãy biến dạng toàn bộ xương lồng ngực, hai bên lộ các xương sườn ngực phải, thoát các tổ chức tạng trong lồng ngực ra bên ngoài. Quá trình khám nghiệm tử thi có thu mẫu vân tay của tử thi để giám định truy nguyên tên, tuổi nạn nhân.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 2053/KL-KTHS ngày 20/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của Vũ Đức H1 do đa chấn thương. Cơ chế hình thành dấu vết: Các tổn thương dập nát, biến dạng, rách da hình thành do bị đè nén giữa hai vật tày, bề mặt không nhẵn, theo nhiều chiều hướng khác nhau tạo nên.

Tại Bản kết luận giám định số 197/KL-KTHS ngày 26/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Dấu vân 10 đầu ngón tay in trên chỉ bản của nạn nhân trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 06/12/2021 tại Quang Châu, Việt Yên với dấu vân in trên tờ khai chứng minh nhân dân, chỉ bản số 125758645 mang tên Vũ Đức H1, sinh năm 1964, trú tại khu Phú Xuân, phường Kim Chân, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh là của cùng một người.

Ngày 15/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an Hện Việt Yên trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định: Cơ chế hình thành dấu vết trên các phương tiện trong vụ tai nạn. Xác định vị trí, chiều hướng va chạm của các phương tiện trên mặt đường. Xác định xe mô tô 22FA-008.69 có va chạm với phương tiện, đồ vật nào khác không. Tốc độ của các phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

Tại Bản kết luận giám định số 2111/KL-KTHS ngày 28/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“ 1. Dấu vết trượt xước, mất nhựa, dính chất màu đen (dạng cao su) hướng từ trên xuống dưới ở mặt ngoài ốp nhựa cụm đèn trước bên trái của xe ô tô biển số 29H-481.94, kéo theo rơ moóc biển số 29R-082.80 được hình thành do va chạm với vật tày cứng có cao su (dạng đầu tay nắm xe mô tô) phù hợp với dấu vết gãy KHết kim loại, rách cao su ở tay nắm bên phải của xe gắn máy biển số 22FA-008.69.

- Dấu vết vỡ, trượt xước sơn, nhựa, dính chất màu xanh (dạng sơn) ở ốp nhựa bên trái đầu xe (phần nhựa lắp biển số) của xe ô tô biển số 29H-481.94, kéo theo rơ moóc biển số 29R-082.80 hình thành do va chạm với vật tày cứng có sơn màu xanh tạo nên.

- Dấu vết chùn cong, trượt xước sơn, kim loại, dính chất màu trắng ở bên phải ba đèn trước của xe ô tô biển số 29H-481.94, kéo theo rơ moóc biển số 29R-082.80 hình thành do va chạm với vật tày cứng (như lan can đường).

2. Dấu vết trượt xước bê tông, kim loại dính chất màu xanh (dạng sơn), tổ chức mô và các sợi màu trắng, đen (dạng lông, tóc) được hình thành do va chạm, chèn đè lên bề mặt vật tày có sơn màu xanh và cơ thể người (xe gắn máy biển số 22FA-008.69 và cơ thể nạn nhân Vũ Đức H1) chèn đè tại vị trí xe gắn máy ký hiệu số 15 và khối bê tông ký hiệu số 8.

3. Dấu vết nứt, vỡ nhựa và dấu vết chùn cong, biến dạng kim loại găm kẹp các mảnh bê tông, kim loại ở bên phải của xe gắn máy biển số 22FA-008.69 được hình thành do va chạm với bề mặt vật tày cứng (khối bê tông ký hiệu số 8) tạo nên.

Các dấu vết còn lại trên xe gắn máy biển số 22FA-008.69 hiện không thể hiện rõ đặc điểm, không đủ căn cứ để xác định trước thời điểm xảy ra va chạm xe gắn máy có va chạm với người và phương tiện nào khác hay không.

4. Xe ô tô biển số 29H-481.94, kéo theo rơ moóc biển số 29R-082.80 và xe gắn máy biển số 22FA-008.69 va chạm với nhau tại khu vực xe ô tô đỗ và xe gắn máy đỗ trên mặt đường, thuộc ngã tư giao nhau giữa đường gom dân sinh hướng Bắc Giang- Bắc Ninh với đường vào UBND xã Quang Châu và đường vào hầm chui đường cao tốc Hà Nội- Lạng Sơn.

Căn cứ các dấu vết trên hai phương tiện, xác định tại thời điểm xảy ra va chạm xe gắn máy biển số 22FA-008.69 cHển động thẳng va chạm với xe ô tô biển số 29H-481.94, kéo theo rơ moóc biển số 29R-082.80 cHển động chéo từ phải qua trái theo hướng cHển động của xe gắn máy.

5. Không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 29H-481.94, kéo theo rơ moóc biển số 29R-082.80 và xe gắn máy biển số 22FA-008.69 tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết phanh.”

Ngày 09/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên thu giữ được tại camera an ninh giám sát của Ủy ban nhân dân huyện Việt Yên lắp đặt tại khu vực xảy ra tai nạn hình ảnh video ghi lại diễn biến vụ tai nạn.

Tại phiếu đo nồng độ cồn hồi 22 giờ 29 phút ngày 06/12/2021 và biên bản xét nghiệm chất ma túy hồi 08 giờ 15 phút ngày 07/12/2021 của Công an huyện Việt Yên đối với Phạm Quang H thể hiện: Trong hơi thở và nước tiểu của H không có nồng độ cồn và không có chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Quang H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo Phạm Quang H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, xác định đủ chứng cứ chứng minh bị cáo phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 điều 260, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung, xử phạt bị cáo từ 13 tháng đến 15 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án. Đề nghị cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng kể từ khi chấp hành xong hình phạt tù.

Về TNDS: Bị cáo Phạm Quang H đã bồi thường số tiền 150.000.000 đồng cho gia đình ông Vũ Đức H1. Đến nay, anh Vũ Văn Q là người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại đã nhận số tiền trên, không yêu cầu bồi thường gì và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đại diện Công ty LN không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Do đó không đặt xem xét.

Về vật chứng: không.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không tranh luận, không bào chữa gì, xin lỗi gia đình, người thân của người bị hại, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Phạm Quang Đ xác nhận số tiền bồi thường cho gia đình bị hại là của bị cáo H, sau khi xảy ra sự việc ông đã cùng bị cáo đến gia đình bị hại để thăm viếng, bồi thường thiệt hại. Nay không không có yêu cầu gì đối với số tiền bồi thường trên. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ông không tranh luận gì.

Đại diện hợp pháp, đại diện theo ủy quyền của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:**

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì, HĐXX đánh giá hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Phạm Quang H tại phiên tòa đã thừa nhận về hành vi phạm tội hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bởi các tài liệu, chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập được là biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H- 481.91, sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R- 082.80, xe mô tô biển kiểm soát 22FA- 008.69; Biên bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y số 2053/KL-KTHS ngày 20/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang; Bản kết luận giám định số 197/KL-KTHS ngày 26/01/2022 và kết luận giám định số 2111/KL-KTHS ngày 28/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang. Từ các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra thu thập đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 04 phút ngày 06/12/2021, Phạm Quang H- sinh năm 1996, địa chỉ Thôn ĐT, xã HP, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang, là người có giấy phép lái xe ô tô hạng FC theo quy định, điều khiển ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H- 481.94, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 29R- 082.80 chở các tấm bê tông và hộp kim loại, khi đi đến khu vực ngã tư đường dân sinh cạnh đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang, thuộc địa phận thôn Đạo Ngạn 1, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thấy có xe mô tô do ông Vũ Đức H1 - sinh năm 1964,

trú quán: Khu PX, phường KC, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh điều khiển từ bên trái sang bên phải đường theo hướng đi của H, do không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ theo quy định, không chằng buộc chắc chắn hàng hóa trên xe, khi thấy ông Vũ Đức H1, do bị bất ngờ nên H không làm chủ được tốc độ, H đánh tay lái sang bên phải để tránh nhưng vẫn để phần bên trái đầu xe ô tô va vào tay lái bên phải của xe mô tô biển số 22FA - 008.69 khiến xe mô tô đổ, ông Vũ Đức H1 ngã xuống đường, đồng thời các khối bê tông trên rơ moóc rơi xuống đường đè vào xe mô tô và người ông H, hậu quả làm ông Vũ Đức H1 chết tại chỗ.

Bị cáo có lỗi khi không chấp hành các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ, cụ thể là không giảm tốc độ khi gặp đường giao, không chú ý quan sát, không chằng buộc các tấm bê tông, hộp kim loại (loại có khối lượng rất lớn) đúng quy định để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông. Mặc dù, tình huống giao thông có một phần lỗi của người bị hại, nhưng hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 20 Luật giao thông đường bộ; Khoản 3 Điều 5 thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ Luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 06/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền sự.

Tại bản án số 17/2019/HSST ngày 01/3/2019, bị Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm kể từ ngày tuyên án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và cấm hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm 06 tháng. Bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách ngày 01/9/2021 (được rút ngắn 06 tháng), chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 30/9/2020. Bị cáo chưa hết thời hạn xóa án tích của bản án.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Mặc dù bản án xét xử năm 2019 đối với bị cáo chưa hết thời hạn xóa án tích, nhưng hành vi phạm tội lần này của bị cáo không phải do cố ý, thuộc điểm a khoản 1 điều 260 BLHS, do đó căn cứ khoản 1 điều 53 BLHS hành vi phạm tội lần này không thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải và nên được áp dụng điểm b, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Đại

diện của gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Phạm Quang H, HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại tính mạng của người khác, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời cũng để răn đe, ngăn ngừa các hành vi, tội phạm tương tự xảy ra. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, người bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông, do đó, HĐXX xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, mức hình phạt kiểm sát viên đề xuất tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, năm 2019 bị cáo cũng đã bị xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng đến nay lại phạm tội, do đó ngoài hình phạt chính, HĐXX căn cứ khoản 5 điều 260 Bộ luật hình sự quyết định cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn hai năm kể từ khi chấp hành xong hình phạt tù như đại diện Viện kiểm sát đề xuất là phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5]. Về vật chứng:

Đối với xe ô tô đầu kéo biển số 29H- 481.94 kéo theo rơ moóc biển số 29R- 082.80 và các tấm bê tông, hộp thép là tài sản của Công ty LN. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên đã trả lại toàn bộ tài sản trên cho Công ty LN, công ty cũng không có yêu cầu bồi thường gì. Do đó HĐXX không đặt ra xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 22FA- 008.69 do bị hại đi, quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Lý Thị M, sinh năm 1999, trú tại thôn LH, xã HA, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang. Năm 2019, chị M cho em trai là Lý Đình H, sinh năm 2001 mượn đi làm tại Khu công nghiệp Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (nay là khu phố Đa Cầu, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh) thì bị kẻ gian trộm cắp. Nay chị M và anh H không đề nghị nhận lại xe mô tô trên. Ngày 09/3/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã chuyển tin báo cùng hồ sơ, vật chứng có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đề xác minh, giải quyết theo quy định pháp luật. Do đó HĐXX không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 3, điều 21; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về điều luật áp dụng:**

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 135, khoản 2 điều 136, điều 331, điều 332, điều 333, điều 336, điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 3, điều 21; Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**2. Về tội danh, hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Phạm Quang H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn hai năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

**3. Án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhân:**

Sở Tư pháp  
VKSND Hện Việt Yên;  
TAND, VKSND Tỉnh Bắc Giang;  
Chi cục THADS Hện Việt Yên;  
CQCSĐT-THAHS Hện Việt Yên  
Người TGTT  
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hằng**